

CÔNG TY CỔ PHẦN ID HUB VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ID HUB VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ID HUB VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ID HUB.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108763529

3. Ngày thành lập: 29/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, số 100 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Phá dỡ	4311
2.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
3.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
4.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
5.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
6.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất	7410(Chính)
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan	5229
9.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5510
10.	Quảng cáo	7310
11.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
12.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe chở khách có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác; - Hoạt động của cáp treo, đường sắt leo núi.	4932
13.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
14.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác;	4663
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
19.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
20.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
21.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
22.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
23.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ	4773
24.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
25.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
26.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
27.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
28.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
29.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
30.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
31.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
32.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

33.	Đúc sắt, thép	2431
34.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
35.	Bán buôn thực phẩm	4632
36.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
37.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
38.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
39.	In ấn	1811
40.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
41.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
42.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
43.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
44.	Xây dựng nhà để ở	4101
45.	Xây dựng nhà không để ở	4102
46.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
47.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
48.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
49.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
50.	Xây dựng công trình điện	4221
51.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát thi công xây dựng loại công trình: dân dụng và công nghiệp, lĩnh vực chuyên môn giám sát: lắp đặt thiết bị, công nghệ điện; - Thiết kế hệ thống phòng cháy, chữa cháy công trình xây dựng;	7110
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
53.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
54.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
55.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn.	4229
56.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
57.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
58.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng đường hầm; - Các công trình thể thao ngoài trời.	4299

59.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gỗ, song mây, tre, cói đan; - Bán lẻ dao, kéo, dụng cụ cắt gọt, đồ dùng nhà bếp; - Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng;	4759
60.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
61.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới bảo hiểm, chứng khoán, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố người nước ngoài)	4610

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 150.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO DFC VIỆT NAM	Số 40A/121, ngõ Thịnh Quang, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	76.500	765.000.000	51,000	0105500313	
			Tổng số	76.500	765.000.000	51,000		

2	VŨ CUÔNG QUYẾT	Số 6, Phố Đình Ngang, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	10,000	0010780041 33	
			Tổng số	15.000	150.000.000	10,000		
3	LÊ TIẾN CƯỜNG	Thửa 416E, tổ 4, Do Lộ, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	58.500	585.000.000	39,000	0380800002 22	
			Tổng số	58.500	585.000.000	39,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TIẾN CƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 21/03/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038080000222

Ngày cấp: 22/11/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thửa 416E, tổ 4, Do Lộ, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 2602 – HH1A Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội